TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 92/2025/QĐST - HNGĐ	*TP. Trà Vinh, ngày 10 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 143/2025/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025, về việc "*Ly hôn, quyền nuôi con", giữa:*

- *Nguyên đơn:* Ông Trương Quốc N, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp Cái Cạn 2, xã Mỹ Phước, huyện Măng Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ tạm trú: KCN Vsip2a mở rộng, số 33, tổ 2, ấp Suối Tre, thị trấn Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Bà Trần Khánh Thùy T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 50, Trần Quốc Tuấn, khóm 4, phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Quốc N và bà Trần Khánh Thùy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Quốc N và bà Trần Khánh Thùy T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Trương Quốc N và bà Trần Khánh Thùy T có 01 con chung Trương Khánh V, sinh ngày 30/12/2012. Ông Trương Quốc N và bà Trần Khánh Thùy T thỏa thuận thống nhất giao con chung cho bà Trần Khánh Thùy T được trực tiếp nuôi dưỡng và cũng phù hợp với nguyện vọng của con chung muốn sống với mẹ; do đó giao con chung cho bà Trần Khánh Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trương Quốc N không cấp dưỡng nuôi con do bà Trần Khánh Thùy T không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Trương Quốc N và bà Trần Khánh Thùy T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Trương Quốc N và bà Trần Khánh Thùy T, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Trương Quốc N phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Bà Trần Khánh Thùy T phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Tuy nhiên ông Trương Quốc N tự nguyện nộp thay tiền án phí cho bà Trần Khánh Thùy T. Do đó ông Trương Quốc N phải chịu tổng cộng án phí hôn nhân là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại lai thu số 0001476, ngày 02/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Ông Trương Quốc N được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai thu tiền trên.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.TV;
- THADS TP. Trà Vinh;
- UBND phường 3, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;
(số 26, quyển 1, ngày 25/7/2012)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Diệp Thị Nết